**TUẦN 30**

**BÀI 21: MAI AN TIÊM (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***1.1. Đọc:***

- Đọc đúng các từ khó; đọc đúng lời của nhân vật; phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật để đọc với ngữ điệu phù hợp trong câu chuyện Mai An Tiêm.

- Hiểu được về nguồn số một loại cây trái quen thuộc. Trả lời các câu hỏi có liên qua, đến nội dung câu chuyện Mai An Tiêm. QS tranh và hiểu được các chi tiết trong tranh (VD: khai thác vốn sống, vốn hiểu biết của HS về các chi tiết nhìn thấy trong tranh như đảo hoang, dưa hấu,...).

***1.2. Viết:***

- Biết viết chữ viết hoa N (Kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: *Người Việt Nam cần cù, sáng tạo.*

***1.3. Nói và nghe:***

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện Mai An Tiêm.

- Chia sẻ được những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến bài đọc.

- Trao đổi về nội dung của văn bản và các chi tiết trong tranh.

- Biết dựa vào tranh để kẻ lại từng đoạn của câu chuyện.

**2. Phát triển năng lực:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: trí tưởng tượng, sự liên tưởng về các sự vật. sự việc trong tự nhiên.

- Tự hào về đất nước, con người Việt Nam; ca ngợi phẩm chất cần cù, thông minh, sáng tạo của người Việt Nam; có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**3. Phát triển phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Tranh minh họa, ...

2. Học sinh: SHS, bảng con, ...

**III. Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC: MAI AN TIÊM**  Thứ hai, 8/4/2024 | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  -GV yêu cầu 1 – 2 HS đọc câu đố:  *Vỏ xanh, ruột đỏ, hạt đen*  *Hoa vàng, lá biếc, đố em quả gì?*  - GV hướng dẫn HS giải câu đố. Yêu cầu HS chú ý vào đặc điểm của các sự vật để phán đoán xem đặc điểm đó là của quả gì.  - Mời HS chia sẻ đáp án của câu đố.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu. Chú ý đọc đúng lời người kể chuyện. Ngắt, nghỉ, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *ra đảo hoang.*  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *quần áo.*  + Đoạn 3: Tiếp theo đến *gieo trồng khắp đảo.*  + Đoạn 4: Phần còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *hiểu lầm, lời nói, nổi giận, tre nứa, nảy mầm, đảo hoang, hối hận…*  - Luyện đọc câu dài: *Ngày xưa,/ có một người tên là Mai An Tiêm/ được Vua Hùng yêu mến nhận làm con nuôi.// Một lần,/ vì hiểu lầm lời nói của An Tiêm/ nên nhà vua nổi giận,/ đày An Tiêm ra đảo hoang.*  -Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.93.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.50.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động trong đoạn văn.*  - Gọi HS đọc yêu cầu SGK/ tr.93  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm từ chỉ hoạt động trong đoạn văn, đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.50.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được.*  - Gọi HS đọc yêu cầu SGK/ tr.93.  - GV hướng dẫn cách thực hiện  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm đọc bài của nhau và góp ý cho nhau.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc câu đố  - HS thảo luận nhóm đôi tìm lời giải đố.  - 3-4 HS chia sẻ trước lớp. HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến *(Quả dưa hấu)*  - Cả lớp đọc thầm.  - HS theo dõi.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Vợ chồng Mai An Tiêm đã dựng nhà bằng tre nứa, lấy cỏ khô tết thành quần áo, nhặt và gieo trồng một loại hạt do chim thả xuống.  C2: Mai An Tiêm nghĩ thứ quả này chim ăn được thì người cũng ăn được.  C3: Quả có vỏ màu xanh, ruột đỏ, hạt đen nhánh, vị ngọt và mát. Quả đó có tên là dưa hấu.  C4: Mai An Tiêm là người cần cù, chịu khó, dám nghi dám làm, thông minh, sáng tạo và hiếu thảo  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thảo luận nhóm đôi tìm từ chỉ hoạt động trong đoạn văn.  - HS chia sẻ kết quả trước lớp: *khắc, thả, nhờ, đưa, vớt,..*  - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm đôi để đặt câu với từ ngữ vừa tìm được.  - 4-5 nhóm đọc trước lớp.  - HS chia sẻ. |
| **TIẾT 3: CHỮ HOA N (kiểu 2)**  *Ngày dạy: 09/4/2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa N (Kiểu 2).  + Chữ hoa N (Kiểu 2) gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa N (Kiểu 2).  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - Yêu cầu HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa N (Kiểu 2) đầu câu.  + Cách nối từ N (Kiểu 2) sang *g* và nối với *a*.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  - Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa N (Kiểu 2) và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc: Người Việt Nam cần cừ, sáng tạo  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |
| **TIẾT 4: NÓI VÀ NGHE: MAI AN TIÊM**  *Ngày dạy : 09/4/2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Quan sát tranh, nói tên nhân vật và sự việc trong từng tranh.**  - Gọi 1-2 HS đọc yêu cầu 1.  - GV hướng dẫn HS quan sát 4 tranh. Giúp HS nhớ lại từng đoạn của câu chuyện tương ứng với mỗi bức tranh.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - GV nêu yêu cầu của BT2  - Yêu cầu HS kể lại từng đoạn câu chuyện trong nhóm 4  - Gọi HS kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng: Viết 2-3 câu về nhân vật Mai An Tiêm trong câu chuyện**  - Gọi 2 HS đọc yêu cầu bài  - GV hướng dẫn HS xem lại các tranh minh họa và nhớ lại những hành động, suy nghĩ, … của Mai An Tiêm trong thời gian bị đày ra đảo hoang.  - Yêu cầu HS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.51. Nhắc nhở khi viết đoạn văn, HS cần giới thiệu tên của nhân vật, nhận xét về ý chí, nghị lực vượt gian khổ của Mai An Tiêm và HS có thể nêu suy nghĩ, cảm xúc của mình về Mai An Tiêm.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Tổ chức cho HS nêu ý kiến về bài học. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà. | -1-2 HS chia sẻ.  - 1-2 HS đọc yêu cầu 1 trước lớp.  - HS thảo luận nhóm đôi, nói tên nhân vật, nói các sự việc trong từng bức tranh.  - 2-3 nhóm HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - Một số HS tập kể trước lớp. HS khác nhận xét  - 2 HS đọc yêu cầu bài  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - HS suy nghĩ cá nhân, viết vào vở, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS chia sẻ.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích nội dung hay hoạt động nào)  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..

**BÀI 22: THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

**1.1 Đọc:**

- Đọc đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.

- Đọc đúng, rõ ràng, diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ theo nhịp thơ.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: cảm nhận được tình cảm của bạn nhỏ đối với bố trong bài thơ.

- Nhận biết được địa điểm, thời gian và các hình ảnh trong bài thơ.

**1.2 Viết:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**1.3 Luyện từ và câu:**

- Tìm được từ ngữ chỉ người làm việc trên biển.

- Đặt được câu chỉ mục đích.

**1.4 Luyện viết đoạn:**

- Nói được những điều đã biết về các chú bộ đội hải quân.

- Viết được đoạn văn 4-5 câu để cảm ơn các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.

- Tích hợp GDLTCM, ĐĐLS: GV gợi hs theo định hướng: Em guửi lời chào thế nào đến các chú bộ đội hải quân? Em viết lời cảm ơn như thế nào để các chú hải quân cảm thấy vui khi đọc thư? Em gửi đến các chú lời chúc (lời hứa) như thế nào?

**1.5 Đọc mở rộng:**

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển kĩ năng nghe, nói, đọc, hiểu văn bản.

- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

- Phát triển vốn từ chỉ nghề nghiệp.

- Rèn kĩ năng đặt câu.

- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Phát triển kĩ năng nói, viết lời cảm ơn

- Biết trình bày ý kiến cá nhân, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

- Biết lắng nghe và bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1, 2: ĐỌC:THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO**  *Ngày dạy : 10/4/ 2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  -Gọi HS đọc bài Mai An Tiêm.  + Mai An Tiêm là người như thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  - GV yêu cầu HS quan sát 2 bức tranh trong SGK và trả lời câu hỏi:  + Em thấy những ai trong 2 bức tranh?  + Họ đang làm gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, diễn cảm, thể hiện giọng nói/ ngữ điệu của bạn nhỏ trong bài thơ. Hướng dẫn HS ngắt, nghỉ hơi dung nhịp thơ/ dòng thơ/ câu thơ.  - HDHS chia đoạn: 5 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: hòm thư, xa xôi,…  -Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.96.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.51.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc diễn cảm toàn bài  - Nhận xét, khen ngợi HS đọc tốt.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SGK/ tr.97  - Yêu cầu HS đọc thầm lại bài thơ, đọc các từ cho trước, thảo luận nhóm để tìm ra những từ chỉ hành động của bố và của con.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 3 trong VBTTV/tr.51.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu 2 trong SGK/ tr.97.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm. Yêu cầu từng HS trong mỗi nhóm thay lời bạn nhỏ nói câu thể hiện tình cảm với bố.  - Mời đại diện một số nhóm nói trước lớp. GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 4, VBTTV/tr.51.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 3 HS đọc nối tiếp.  -1-2 HS trả lời.  - HS quan sát 2 bức tranh trong SGK và nói những gì mà HS quan sát được.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - Cả lớp đọc thầm.  - 4 HS đọc nối tiếp. (HS1 đọc 2 khổ đầu)  - HS luyện đọc từ khó.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bạn nhỏ viết thư cho bố vào dịp gần Tết.  C2: Bố bạn nhỏ đang làm công việc giữ đảo và giữ trời.  C3: Đáp án: c. thư  C4: Đáp án: a. Bố và các chú bảo vệ vùng biển, vùng trời quê hương.  - HS luyện đọc diễn cảm bài thơ (cá nhân, đọc trước lớp.)  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo yêu cầu.    - HS chia sẻ:  + Từ ngữ chỉ hành động của bố: *giữ đảo, giữ trời*  + Từ ngữ chỉ hành động của con: *viết thư, gửi thư*  - HS đọc.  - HS thực hiện.  - Đại diện một số nhóm nói trước lớp.  - HS viết lại câu vừa nói vào VBTTV.  - HS chia sẻ. |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE -VIẾT: THƯ GỬI BỐ NGOÀI ĐẢO**  *Ngày dạy : 11/4/ 2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. (từ đầu đến *cũng nghe*)  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - Hướng dẫn HS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - Yêu cầu HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 2, 3.  - Hướng dẫn HS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.52.  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  Bài 2a. *dang tay, giỏi giang, dở dang*  b. *dỗ dành, tranh giành, để dành*  Bài 3a. *xoài, sầu riêng, sung, sim*  - HS chia sẻ. |
| **TIẾT 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ NGHỀ NGHIỆP; CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI**  *Ngày dạy : 11/4/ 2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Tìm những từ ngữ chỉ người làm việc trên biển.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Gọi một số HS đọc các từ ngữ cho trước.  - GV giải thích nghĩa của các từ HS chưa hiểu.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.  - Mời một số nhóm trình bày.  - Yêu cầu HS làm bài tập 7 - VBT/ tr.52.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Tổ chức cho HS đọc các từ ngữ vừa tìm được.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Gọi HS đọc các từ ngữ cột A và cột B.  - GV tổ chức HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B.  - Yêu cầu HS làm bài tập 8-VBT tr.53.  - Tổ chức cho HS đọc các từ ngữ vừa tìm được.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động 3: Đặt câu chỉ mục đích**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV cho HS đọc mẫu theo cặp.  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để đặt câu hỏi và trả lời theo mẫu.  - Mời 1 số cặp trình bày trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ chỉ người làm việc trên biển.  - Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung*: ngư dân, hải quân, thợ lặn, thủy thủ*  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - HS đọc theo yêu cầu.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS đọc.  - HS thảo luận nhóm, cùng tìm từ ngữ ở cột A thích hợp với từ ngữ ở cột B  - HS chia sẻ kết quả trước lớp. HS khác nhận xét.  - HS làm bài.  - HS đọc theo yêu cầu:  + Những người dân chài ra khơi để đánh cá.  + Các chú hải quân tuần tra để canh giữ biển đảo.  + Người dân biển làm lồng bè để nuôi tôm cá.  - HS đọc:Dựa vào kết quả ở bài tập 2, đặt 2 câu hỏi và 2 câu trả lời theo mẫu  - HS đọc mẫu theo cặp, một HS đọc câu hỏi, một HS đọc câu trả lời.  - HS làm việc nhóm đôi để đặt câu hỏi và trả lời theo mẫu. Sau đó 2 HS đổi vai cho nhau đặt câu hỏi và trả lời.  - 3-4 cặp HS đặt câu hỏi và trả lời trước lớp:  + HS1: Các chú hải quân tuần tra để làm gì?  + HS2: Các chú hải quân tuần tra để canh giữ biển đảo.  - HS chia sẻ. |
| **TIẾT 5: LUYỆN TẬP: VIẾT LỜI CẢM ƠN CÁC CHÚ BỘ ĐỘI HẢI QUÂN**  *Ngày dạy : 11/4/ 2024* | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  *Bài 1: Nói những điều em biết về các chú bộ đội hải quân*  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS quan sát tranh, nói những gì các em quan sát được.  - Hướng dẫn HS thêm những điều khác mà em biết về các chú bộ đội hải quân.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* *Viết 4-5 câu để cảm ơn các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.*  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Tích hợp GDLTCM, ĐĐLS: GV gợi hs theo định hướng: Em guửi lời chào thế nào đến các chú bộ đội hải quân? Em viết lời cảm ơn như thế nào để các chú hải quân cảm thấy vui khi đọc thư? Em gửi đến các chú lời chúc (lời hứa) như thế nào?  - Gọi HS đọc 4 bước hướng dẫn viết lời cảm ơn trong SGK/tr.99.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, nói câu mình định viết ở mỗi bước.  - Yêu cầu HS thực hành viết vào bài tập 9-VBT tr.53.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học.  - GV tổ chức cho HS nêu ý kiến về bài học.  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS chia sẻ:  + Các chú bộ đội hải quân đang tuần tra trên bờ biển.  + Các chú bộ đội hải quân đang canh gác.  - HS chia sẻ trước lớp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời cácc câu hỏi gợi ý.  - HS đọc 4 bước hướng dẫn viết lời cảm ơn  - HS thảo luận nhóm, nói câu mình định viết ở mỗi bước.  - HS viết lời cảm ơn theo từng bước vào VBT.  - HS trao đổi với bạn để rà soát và sửa lỗi.  - HS chia sẻ bài trước lớp.  - HS chia sẻ.  - HS nhắc lại nội dung đã học.  - HS nêu |
| **TIẾT 6: đọc mở rộng**  *Ngày dạy : 12/4/ 2024* | |
| **HĐ của GV** | **HĐ của HS** |
| **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1, 2.  - GV giới thiệu một số bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân phù hợp với HS như: Chú hải quân, Anh hải quân và biển, Bố em là lính biển, Chú bộ đội của Tổ quốc em ơi!...  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về các chú bộ đội hải quân.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu văn, câu thơ mà HS thích.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung đã học.  - GV tổ chức cho HS nêu ý kiến về bài học.  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - HS lắng nghe.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - HS nhắc lại nội dung đã học.  - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………..